

KẾ HOẠCH
Thực hiện thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

- Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; Nghị quyết 254/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch thực hiện thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh; tình hình biến động đất đai trong năm 2025 của từng địa phương và đề xuất giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp; phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo, các nhu cầu khác của Nhà nước, của xã hội.

2. Yêu cầu

Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu thống kê đất đai phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả thống kê đất đai năm 2025 phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật về đất đai; đảm bảo tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế hiện trạng sử dụng đất.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Thông kê đất đai năm 2025 được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh theo các cấp đơn vị hành chính (gồm 69 đơn vị hành chính cấp xã; 01 đơn vị hành chính cấp tỉnh); trong đó cấp xã là đơn vị cơ bản để thực hiện thống kê và là cơ sở để tổng hợp thống kê đất đai cấp tỉnh.

2. Đối tượng

Đối tượng thống kê đất đai gồm: Diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2024, các Điều 4, 5 và 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Đối tượng sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai; Đối tượng được giao quản lý đất theo quy định tại Điều 7 Luật Đất đai.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Việc thống kê đất đai năm 2025 phải được thực hiện đảm bảo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

IV. GIẢI PHÁP, THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Giải pháp thực hiện

a) Việc thống kê đất đai năm 2025 đối với các loại đất, đối tượng đang quản lý, sử dụng đất được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, gắn với việc cập nhật, chỉnh lý bản đồ kiểm kê đất đai (dạng số) đã thực hiện trong kỳ kiểm kê đất đai năm 2024 đối với các trường hợp biến động trong kỳ thống kê (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025).

Số liệu thống kê đất đai được tổng hợp từ phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện; đặc biệt coi trọng việc kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện của tất cả các công đoạn ở các cấp, nhất là việc thực hiện ở cấp xã để đảm bảo yêu cầu chất lượng và tính trung thực của số liệu.

c) Thống kê đất đai của cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện. Thống kê đất đai của cấp tỉnh do Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai) giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Thời gian thực hiện

- Ủy ban nhân dân các xã, phường hoàn thành và nộp kết quả thống kê đất đai cấp xã về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) **trước ngày 01/3/2026.**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành thống kê đất đai cấp tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt và giao nộp kết quả về Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 31/3/2026**.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện thống kê đất đai các cấp theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, chủ động thực hiện và triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn tỉnh hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

- Xây dựng dự toán kinh thực hiện thống kê đất đai cấp tỉnh, trình phê duyệt đảm bảo quy định. Giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng (cho Văn phòng Đăng ký đất đai) để thực hiện thống kê đất đai năm 2025 cấp tỉnh.

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc cập nhật dữ liệu thống kê đất đai (sau khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) vào hệ thống đối với cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai đã xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Định kỳ hằng tháng (trước ngày 25) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan, cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Nội vụ

Cung cấp hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ cho công tác thống kê đất đai theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc chỉ đạo giải quyết các trường hợp có vướng mắc về địa giới hành chính (nếu có).

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức thực hiện thống kê đất đai cấp xã đảm bảo quy định Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn xã. Tùy theo từng điều kiện cụ thể tại mỗi xã, phường có thể thành lập Tổ chuyên môn hoặc hợp đồng với đơn vị tư vấn (theo đúng quy định) để thực hiện thống kê đất đai năm 2025 của đơn vị mình.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách cấp xã để thực hiện nhiệm vụ thống kê đất đai cấp xã theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

- Định kỳ hằng tháng (trước ngày 20) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, đôn đốc.

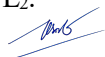
5. Các tổ chức sử dụng đất, quản lý đất (thuộc đối tượng thống kê)

Có trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, giấy tờ về quyền sử dụng đất cho UBND cấp xã (nơi có đất) để phục vụ thống kê đất đai; phối hợp UBND cấp xã để thực hiện thống kê đất đai theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu VT, NL, NL₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Hồ Huy Thành